|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO**

**Giải trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang được ban hành kèm Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND**

*(Kèm theo Công văn số /SNN&PTNT-TCCB ngày tháng 8 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND** | **Nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND** | **Căn cứ, cơ sở pháp lý (lý do) sửa đổi, bổ sung** |
| 1 | **Khoản 7, Điều 2**1. Về thủy lợi:
2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý các công trình thuỷ lợi và chương trình mục tiêu cấp, thoát nước nông thôn trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra về việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các công trình thuỷ lợi thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện chương trình, mục tiêu cấp, thoát nước nông thôn đã được phê duyệt;
3. Thực hiện các quy định về quản lý sông, kênh, khai thác sử dụng và phát triển các dòng sông, kênh trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
4. Hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm về việc xây dựng, khai thác, bảo vệ đê điều, bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án, biện pháp và tổ chức thực hiện việc phòng, chống thiên tai (lũ, lụt, bão, hạn hán, úng ngập, chua phèn, xâm nhập mặn, sạt, lở ven sông…) trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;
5. Hướng dẫn việc xây dựng quy hoạch sử dụng đất thuỷ lợi, tổ chức cắm mốc chỉ giới trên thực địa và xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện việc di dời công trình, nhà ở liên quan tới phạm vi bảo vệ đê điều và ở bãi sông theo quy định;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về khai thác và bảo vệ công trình thuỷ lợi; về hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V; việc quyết định phân lũ, chậm lũ để hộ đê trong phạm vi của địa phương theo quy định;e) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn theo quy định. | **Khoản 7, Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:**1. Về thủy lợi:
2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý các công trình thuỷ lợi và chương trình mục tiêu cấp, thoát nước nông thôn trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra về việc xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các công trình thuỷ lợi thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện chương trình, mục tiêu cấp, thoát nước nông thôn đã được phê duyệt;
3. Thực hiện các quy định về quản lý sông, kênh, khai thác sử dụng và phát triển các dòng sông, kênh trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
4. Hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm về việc xây dựng, khai thác, bảo vệ đê điều, bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án, biện pháp và tổ chức thực hiện việc phòng, chống thiên tai (lũ, lụt, bão, hạn hán, úng ngập, chua phèn, xâm nhập mặn, sạt, lở ven sông…) trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;
5. Hướng dẫn việc xây dựng quy hoạch sử dụng đất thuỷ lợi, tổ chức cắm mốc chỉ giới trên thực địa và xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện việc di dời công trình, nhà ở liên quan tới phạm vi bảo vệ đê điều và ở bãi sông theo quy định;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý nhà nước về khai thác và bảo vệ công trình thuỷ lợi; về hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V; việc quyết định phân lũ, chậm lũ để hộ đê trong phạm vi của địa phương theo quy định;e) Hướng dẫn, kiểm tra công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệptrên địa bàn theo quy định.*g) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Quản lý hệ thống Bắc Vàm Nao:**- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động hàng năm của hệ thống Bắc Vàm Nao.**- Kiểm tra, giám sát nhà thầu thực hiện hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống và đánh giá hiệu quả hoạt động vận hành của hệ thống hằng năm.**- Theo dõi diễn biến tác động môi trường của hệ thống Bắc Vàm Nao; thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường trong khu vực.**- Hỗ trợ tăng cường năng lực cho các Ban quản lý tiểu vùng; phối hợp với chính quyền địa phương tạo điều kiện để Ban quản lý tiểu vùng hoạt động hiệu quả.**- Quản lý, lập kế hoạch và kiểm tra duy tu bảo dưỡng tài sản; lưu trữ hồ sơ của Ban quản lý hệ thống Bắc Vàm Nao.”* | **- Căn cứ thứ nhất:** Thực hiện cam kết, hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và Chính phủ Úc về Dự án Kiểm soát lũ Bắc Vàm Nao, UBND tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 1219/QĐ-UBND ngày 23/7/2012 về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (TTNSVSMTNT) trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, cụ thể như sau:“*Bổ sung cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng, nhiệm vụ như sau:**- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động hàng năm của hệ thống Bắc Vàm Nao.**- Kiểm tra, giám sát nhà thầu thực hiện hợp đồng quản lý, vận hành hệ thống và đánh giá hiệu quả hoạt động vận hành của hệ thống hằng năm.**- Theo dõi diễn biến tác động môi trường của hệ thống Bắc Vàm Nao; thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường trong khu vực.**- Hỗ trợ tăng cường năng lực cho các Ban quản lý tiểu vùng; phối hợp với chính quyền địa phương tạo điều kiện để Ban quản lý tiểu vùng hoạt động hiệu quả.**- Quản lý, lập kế hoạch và kiểm tra duy tu bảo dưỡng tài sản; lưu trữ hồ sơ của Ban quản lý hệ thống Bắc Vàm Nao.”***- Căn cứ thứ hai:** Ngày 19/9/2012, Sở Nông nghiệp và PTNT Quyết định thành lập Văn phòng Thường trực Ban Quản lý hệ thống Bắc Vàm Nao (VPTT BQLHTBVN) trực thuộc TTNSVSMTNT (Quyết định số 576/QĐ-SNN&PTNT). Đồng thời, theo Công văn số 1419/SNV-TCCC ngày 06/9/2012 của Sở Nội vụ về việc biên chế sự nghiệp năm 2012, trong đó, TTNSVSMTNT được bổ sung 08 biến chế sự nghiệp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VPTT BQLHTBVN.**- Căn cứ thứ ba:** Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-UNND ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho TTNSVSMTNT giai đoạn 2016 – 2018 và Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự cho các đơn vị sự nghiệp đã được giao tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh An Giang. Theo đó, TTNSVSMTNT không còn được giao biên chế, kể cả biên chế thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VPTT BQLHTBVN.- **Căn cứ thứ tư:** Căn cứ Biên bản số 01/BB-SNN&PTNT ngày 13/02/2018 về việc làm việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT giữa đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT với lãnh đạo Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh và các Sở ngành liên quan, trong đó, Sở Nội vụ thống nhất với Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu UBND tỉnh bổ sung 4 biên chế viên chức cho Chi cục Thủy lợi để Chi cục giao cho Trạm Thủy lợi liên huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VPTT BQLHTBVN.- Căn cứ Công văn số 379/SNV-TCBC&TCPCP ngày 9/3/2018 của Sở Nội vụ về việc trả lời đề nghị liên quan đến Trạm Thủy lợi liên huyện và Ban Quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ có ý kiến:+ Để đảm bảo cam kết của UBND tỉnh An Giang với Chính phủ Úc về Dự án kiểm soát lũ Bắc Vàm Nao, Sở Nội vụ đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Trạm Thủy lợi liên huyện xây dựng và bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý dự án Bắc Vàm Nao cho Trạm Thủy lợi liên huyện Phú Tân – Chợ Mới.+ Trên cơ sở đó, Sở Nội vụ sẽ tham mưu UBND tỉnh bổ sung số lượng người làm việc cho Trạm Thủy lợi liên huyện Phú Tân – Chợ Mới.- Căn cứ Công văn số 1852/VPUBND-TH ngày 20/4/2018 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đề nghị Sở Nội vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và đơn vị có liên quan làm việc thống nhất nội dung bổ sung chức năng, nhiệm vụ chức năng, nhiệm vụ của VPTT BQLHTBVN vào Chi cục Thủy lợi với Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh.**- Căn cứ thứ năm:** Căn cứ Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của UBND tỉnh về việc tạm giao số lượng người làm việc và số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2018. Trong đó, Trạm Thủy lợi liên huyện trực thuộc Chi cục Thủy lợi được giao 37 biên chế sự nghiệp, gồm 33 biên chế được chuyển giao từ Trạm Thủy lợi huyện (03 biên chế/01 huyện) và **04 biên chế của VPTT BQLHT BVN**.*Từ các căn cứ trên, Sở Nông nghiệp và PTNT bổ sung chức năng, nhiệm vụ của VPTT BQLHT BVN vào* ***Khoản 7, Điều 2, Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND như bên.*** |
| 2 | **Điểm c, Khoản 3, Điều 3:****c)** **Chi cục Kiểm lâm:**- Chi cục Kiểm lâm được thành lập trên cơ sở tổ chức lại các tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý chuyên ngành về bảo vệ và phát triển rừng.- Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng cục Lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục Kiểm lâm không quá 05 phòng, đảm bảo bao quát các lĩnh vực sau: hành chính, tổng hợp; thanh tra, pháp chế; quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên; sử dụng và phát triển rừng; tổ chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng.- Hạt Kiểm lâm liên huyện Tri Tôn - Thoại Sơn: có 6 trạm, gồm:+ Trạm Kiểm lâm Lê Trì;+ Trạm Kiểm lâm An Tức;+ Trạm Kiểm lâm Cô Tô;+ Trạm Kiểm lâm Lương Phi;+ Trạm Kiểm lâm Bình Minh;+ Trạm Kiểm lâm Ba Thê.- Hạt Kiểm lâm liên huyện Tịnh Biên - Châu Đốc: có 5 trạm, gồm:+ Trạm Kiểm lâm Núi Cấm;+ Trạm Kiểm lâm An Cư;+ Trạm Kiểm lâm Nhà Bàng;+ Trạm Kiểm lâm Tà Lọt;+ Trạm Kiểm lâm Núi Sam.- Đội Kiểm lâm Cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng.- Hạt Kiểm lâm khu bảo vệ cảnh quan Trà Sư.- Trung tâm cứu hộ động vật rừng và du lịch sinh thái Trà Sư *(Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng đề án thành lập trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định).* | **Điểm c, Khoản 3, Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:** **c)** **Chi cục Kiểm lâm:**- Chi cục Kiểm lâm được thành lập trên cơ sở tổ chức lại các tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý chuyên ngành về bảo vệ và phát triển rừng.- Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng cục Lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục Kiểm lâm không quá 05 phòng, đảm bảo bao quát các lĩnh vực sau: hành chính, tổng hợp; thanh tra, pháp chế; quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên; sử dụng và phát triển rừng; tổ chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng.*- Hạt Kiểm lâm liên huyện Tri Tôn - Thoại Sơn: có 6 trạm, gồm:**+ Trạm Kiểm lâm Lê Trì;**+ Trạm Kiểm lâm An Tức;**+ Trạm Kiểm lâm Cô Tô;**+ Trạm Kiểm lâm Lương Phi;**+ Trạm Kiểm lâm Bình Minh;**+ Trạm Kiểm lâm Ba Thê.**- Hạt Kiểm lâm liên huyện Tịnh Biên - Châu Đốc: có 5 trạm, gồm:**+ Trạm Kiểm lâm Núi Cấm;**+ Trạm Kiểm lâm An Cư;**+ Trạm Kiểm lâm Nhà Bàng;**+ Trạm Kiểm lâm Tà Lọt;**+ Trạm Kiểm lâm Núi Sam.**- Đội Kiểm lâm Cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng.* | Căn cứ Khoản d, Điều 3, Quyết định số 3554/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh An Giang: *Trung tâm cứu hộ động vật rừng và du lịch sinh thái Trà Sư là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng*. Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm thống nhất Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng đưa chức năng, nhiệm vụ của Hạt Kiểm lâm khu bảo vệ cảnh quan Trà Sư vào Trung tâm cứu hộ động vật rừng và du lịch sinh thái Trà Sư, do đó, **không thành lập** Hạt Kiểm lâm khu bảo vệ cảnh quan Trà Sư. |
| 3 | **Điểm đ, Khoản 3, Điều 3:**“ **đ)** **Chi cục Thủy lợi:**- Chi cục Thủy lợi được thành lập trên cơ sở tổ chức lại các tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý chuyên ngành về thủy lợi; đê điều; phòng, chống thiên tai và nước sạch nông thôn.- Chi cục Thuỷ lợi là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi, đê điều và phòng, chống lụt, bão, thiên tai, nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật.Chi cục Thủy lợi chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Thủy lợi trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục Thủy lợi không quá 05 phòng, đảm bảo bao quát được các lĩnh vực cơ bản sau đây: hành chính, tổng hợp; thanh tra, pháp chế; quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn; quản lý đê điều; phòng, chống thiên tai.” | **Điểm đ, Khoản 3, Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:**“ **đ)** **Chi cục Thủy lợi:**- Chi cục Thủy lợi được thành lập trên cơ sở tổ chức lại các tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, giúp Giám đốc Sở quản lý chuyên ngành về thủy lợi; đê điều; phòng, chống thiên tai và nước sạch nông thôn.- Chi cục Thuỷ lợi là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi, đê điều và phòng, chống lụt, bão, thiên tai, nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật.Chi cục Thủy lợi chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Thủy lợi trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.- Các phòng chuyên môn nghiệp vụ của Chi cục Thủy lợi không quá 05 phòng, đảm bảo bao quát được các lĩnh vực cơ bản sau đây: hành chính, tổng hợp; thanh tra, pháp chế; quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn; quản lý đê điều; phòng, chống thiên tai.*- Các tổ chức trực thuộc Chi cục, gồm:**+ Trạm Thủy lợi liên huyện An Phú – Tân Châu;**+ Trạm Thủy lợi liên huyện Phú Tân – Chợ Mới;**+ Trạm Thủy lợi liên huyện Châu Phú – Châu Đốc;**+ Trạm Thủy lợi liên huyện Tịnh Biên – Tri Tôn;**+ Trạm Thủy lợi liên huyện Thoại Sơn – Long Xuyên – Châu Thành.”* | Căn cứ Điều 1, Quyết định số 3585/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND tỉnh về việc thành lập Trạm Thủy lợi liên huyện trực thuộc Chi cục Thủy lợi, như sau:*“****Điều 1****: Thành lập Trạm thủy lợi liên huyện trực thuộc Chi cục Thủy lợi trên cơ sở tổ chức lại các Trạm Thủy lợi do cấp huyện, thị xã và thành phố quản lý. Các Trạm Thủy lợi liên huyện có trụ sở làm việc tại các huyện, thị, thành phố. Cụ thể như sau:**1. Trạm Thủy lợi liên huyện An Phú – Tân Châu: Có trụ sở chính tại huyện An Phú và cơ sở phụ tại thị xã Tân Châu.**2. Trạm Thủy lợi liên huyện Phú Tân – Chợ Mới: Có trụ sở chính tại huyện Phú Tân và cơ sở phụ tại huyện Chợ Mới.**3. Trạm Thủy lợi liên huyện Châu Phú – Châu Đốc: Có trụ sở chính tại huyện Châu Phú và cơ sở phụ tại thành phố Châu Đốc.**4. Trạm Thủy lợi liên huyện Tịnh Biên – Tri Tôn: có trụ sở chính tại huyện Tịnh Biên và cơ sở phụ tại huyện Tri Tôn.**5. Trạm Thủy lợi liên huyện Thoại Sơn – Long Xuyên – Châu Thành: Có trụ sở chính tại huyện Thoại Sơn và 02 cơ sở phụ tại thành phố Long Xuyên và huyện Châu Thành.”* |
| 4 | **Khoản 4, Điều 3:**“ **a)** **Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, gồm 5 đơn vị:**- Trung tâm Khuyến nông;- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;- Trung tâm Giống thủy sản;- Trung tâm Giống cây trồng và vật nuôi;- Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng *(Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng đề án thành lập trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định)*.” | **Khoản 4, Điều 3 được sửa đổi như sau:**“ **a)** **Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, gồm 5 đơn vị:**- Trung tâm Khuyến nông;- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn;- Trung tâm Giống thủy sản;- Trung tâm Giống cây trồng và vật nuôi;*- Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng*.” | Căn cứ Quyết định số 3554/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của UBND tỉnh: Ban quản lý rừng Phòng hộ và Đặc dụng tỉnh An Giang đã được thành lập. Đề nghị bỏ cụm từ “*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng đề án thành lập trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định*” |